

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2021/HS-PT

Ngày: 28/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Văn Cường

Các Thẩm phán:

Ông Hà Quang Huy

Ông Nguyễn Khánh Phương

Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn

Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Dương Xuân Hồ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 32/2021/TLPT-HS ngày 29 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo Dương Đình D do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 37/2021/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bắc Kạn.

** Bị cáo có kháng cáo:*

Dương Đình D (tên gọi khác: Không); Sinh ngày 25 tháng 10 năm 1977 tại Bắc Kạn; HKTT và chỗ ở: Thôn L, xã C, huyện Đ, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Đình Q và bà Nông Thị T (đều đã chết); vợ: Nông Thị U và có 02 con (con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại bản án số 33/2008/HSST ngày 28/10/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt 03 (ba) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” đến ngày 26/6/2011 chấp hành xong bản án và đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/6/2021 tại Trại giam Công an tỉnh Bắc Kạn cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án còn có người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, không liên quan đến nội dung kháng cáo Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 15 phút, ngày 21/6/2021 tổ công tác thuộc Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Đ đang làm nhiệm vụ tại thôn B 2, xã N, huyện Đ phát hiện, bắt quả tang Dương Đình D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Khám xét, thu giữ tại túi quần trước bên trái D đang mặc có 01 túi nilông trong suốt bên trong có 01 gói giấy nhiều màu sắc chứa chất bột màu trắng dạng cục và dạng bột. Trích mẫu thử phản ứng nhanh kết quả dương tính với ma túy loại Heroin, niêm phong trong phong bì ký hiệu D1. Thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 97B1-639.65 đã qua sử dụng.

Ngày 22/6/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ tiến hành khám xét nhà ở, công trình phụ cận của Dương Đình D tại Thôn L, xã C, huyện Đ, tỉnh Bắc Kạn phát hiện và thu giữ 01 gói giấy mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng bên trong gói chứa chất màu trắng dạng cục và bột tại gầm giường phòng ngủ của D. Niêm phong trong phong bì ký hiệu K1 và 01 cân điện tử màu bạc đã qua sử dụng.

Tại biên bản mở niêm phong cân xác định trong lượng ngày 22/6/2021 xác định: chất bột bên trong phong bì ký hiệu D1 có khối lượng 7,49g (bảy phẩy bốn mươi chín gam) niêm phong lại trong phong bì mới ký hiệu D2 gửi giám định; chất bột bên trong phong bì ký hiệu K1 có khối lượng 0,22g (không phẩy hai mươi hai gam) niêm phong lại trong phong bì mới ký hiệu K2 gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 126/KTHS-MT ngày 26/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất bột màu trắng dạng cục và dạng bột trong phong bì ký hiệu D2 gửi giám định là ma túy loại Heroin có khối lượng 7,49g.

Tại bản kết luận giám định số 128/KTHS-MT ngày 28/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất bột màu trắng dạng cục và dạng bột trong phong bì ký hiệu K2 gửi giám định là ma túy loại Heroin có khối lượng 0,22g.

Quá trình điều tra Dương Đình D khai nhận: Toàn bộ số ma túy Cơ quan công an thu giữ khi bắt quả tang và thu giữ tại nhà là do D mua trước đó với mục đích để sử dụng cá nhân. Cụ thể: Khoảng 17 giờ ngày 15/6/2021 D điều khiển xe mô tô BKS 97B1- 63965 đi từ nhà đến khu vực Bưu điện huyện Đ mua 01 gói ma túy giá 5.000.000đ (năm triệu đồng) với một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ. Sau khi mua được ma túy D mang về nhà chia làm 02 gói (một gói to và 01 gói nhỏ). Gói nhỏ ma túy D cất vào gầm giường phòng ngủ của mình, còn gói ma túy to D đã sử dụng 05 lần bằng hình thức đốt hít 01 phần ma túy. Số còn lại D mang theo người với mục đích khi nào lên con nghiện sẽ sử dụng. Đến 21 giờ 15 phút, ngày 21/6/2021 khi D đang trên đường đi từ thị trấn Bằng Lũng về nhà thì bị Cơ quan công an phát hiện, bắt quả tang thu giữ toàn bộ số ma túy trên.

Tại bản án Hình sự sơ thẩm số 37/2021/HSST ngày 27/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đ đã tuyên bố bị cáo Dương Đình D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm g khoản 2, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35, Điều 38/BLHS. Xử phạt bị cáo Dương Đình D 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 21/6/2021.

Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo 7.000.000đ (bảy triệu đồng) để sung vào quỹ Nhà nước.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm ngày 05/10/2021 bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn phát biểu quan điểm: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Bị cáo tàng trữ ma túy với khối lượng 7,71g do đó mức hình phạt 06 (sáu) năm tù mà cấp sơ thẩm tuyên là phù hợp với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Bị cáo Dương Đình D tại phiên tòa phúc thẩm thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo khẳng định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội danh và hình phạt như vậy là đúng, không oan sai. Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã rất ăn năn hối cải. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật bị cáo mong muốn được

nộp tiền phạt để khắc phục hậu quả nhưng do bị cáo đang bị tạm giam nên không thể nộp tiền phạt. Mong HĐXX xem xét giảm nhẹ mức hình phạt để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tố tụng*: Kháng cáo của bị cáo đúng trình tự, thủ tục, đúng thời hạn quy định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. *Về nội dung vụ án*: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, và khẳng định việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh và hình phạt như vậy là đúng, không oan. Căn cứ vào lời khai của bị cáo và các chứng cứ khác có trong hồ sơ đủ cơ sở kết luận: Ngày 21/6/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã bắt quả tang Dương Đình D có hành vi tàng trữ trái phép 7,49 gam ma túy loại heroin. Ngày 22/6/2021 tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở, công trình phụ cận của bị cáo thu giữ thêm 0,22g ma túy. Tại cơ quan điều tra bị cáo Dương Đình D khai nhận toàn bộ số ma túy bị thu giữ trên là của bị cáo mua về để sử dụng cho bản thân. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng khối lượng ma túy là 7,71g. Với hành vi nêu trên Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249/BLHS là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3]. *Xét kháng cáo của bị cáo thấy*: Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ “người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, bị cáo đã từng bị xét xử về tội mua bán trái phép chất ma túy nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân, cải tạo thành công dân tốt mà vẫn tiếp tục phạm tội về ma túy. Thể hiện ý thức chấp hành pháp luật kém, khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ trái phép là 7,71 gam trong khi mức khởi điểm quy định tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là từ 05 gam. Do đó mức hình phạt 06 (sáu) năm tù mà cấp sơ thẩm đã tuyên là phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ nào mới để làm căn cứ cho Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, kháng cáo của bị cáo không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Đình D giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm số 37/2021/HSST, ngày 27 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bắc Kạn.

Áp dụng điểm g khoản 2, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38/BLHS. Xử phạt bị cáo Dương Đình D 06 (sáu) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 21/6/2021.

Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo số tiền 7.000.000đ (bảy triệu đồng) để sung vào Ngân sách Nhà nước.

2. Về án phí: Áp dụng nghị quyết 326/UBTVQH14 bị cáo Dương Đình D phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện Đ;
- TAND huyện Đ;
- THADS huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Phòng hồ sơ - CAT;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Văn Cường

